

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/LĐ-PT

Ngày: 09 - 01 - 2024

V/v Tranh chấp về xử lý kỷ luật buộc thôi việc,
buộc khôi phục lại vị trí việc làm,
bồi thường thiệt hại, xin lỗi, cải chính công khai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà.

Bà Đỗ Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phương Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2023/TLPT-LĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp về xử lý kỷ luật buộc thôi việc, buộc khôi phục lại vị trí việc làm, bồi thường thiệt hại, xin lỗi, cải chính công khai”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/LĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 224/2023/QĐXXPT-DS ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Văn T

Địa chỉ: Số nhà F đường T, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định (có mặt).

- Bị đơn: Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B

Trụ sở: Số A đường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Anh T1 – Phó Giám đốc - theo giấy ủy quyền số 2825/SVHTT-VP ngày 25/12/2023 của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B: Ông Tạ Xuân C - theo Giấy ủy quyền số 02/GUQ-UBND ngày 12/4/2023 (có mặt).

2. Trung tâm Văn hóa tỉnh B

Trụ sở: Số B đường P, Tp ., tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm Văn hóa tỉnh B: Ông Huỳnh Hiệp A - Giám đốc (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Bùi Xuân L, nơi làm việc: Số nhà A, đường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định (có mặt).

2. Ông Mai Ngọc T2, nơi làm việc: Số nhà A, đường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Ông Võ Văn T là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Võ Văn T trình bày:

Ông được Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B (sau đây viết tắt là Sở V) điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh B (sau đây viết tắt là TTVHĐA Bình Định) theo Quyết định số 148/QĐ-SVHTT ngày 24-5-2019. Trong quá trình lãnh đạo, quản lý và điều hành, ông luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, không vi phạm. Tuy nhiên, lãnh đạo Sở V cho rằng ông bàn giao một số công việc giữa 02 Trung tâm chậm, không đúng thời gian quy định (Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng – sau đây viết tắt là TTPHP&CB sáp nhập với Trung tâm Văn hoá – sau đây viết tắt là TTVH thành TTVHĐA Bình Định). Vì thế, Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 về việc thi hành kỷ luật buộc thôi việc đối với ông. Việc kỷ luật buộc thôi việc ông là không có cơ sở pháp lý, chèn ép, áp đặt, bởi lẽ:

1. Quyết định số 383/QĐ-SVHTT ngày 04-12-2019 của Sở V về việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao là trái pháp luật.

a) Tại Điều 38 của Luật Thanh tra năm 2010 ghi rõ việc ra quyết định thanh tra phải có 01 trong 04 căn cứ sau đây:

- Kế hoạch thanh tra: Việc thanh tra phục vụ nhiệm vụ chính trị của TTVHĐA không có trong kế hoạch thanh tra năm 2019 của Sở VHTT.

- Theo yêu cầu của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước: Ngày 05-12-2019, Ủy ban nhân dân tỉnh B (sau đây viết tắt là UBND tỉnh B) ban hành Công văn số 7452/UBND-VX giao Sở VHTT phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết các kiến nghị tại Đơn của Tập thể Điện ảnh Bình Định, báo cáo cho UBND tỉnh trong tháng 12-2019. Như vậy, không có văn bản chỉ đạo thanh tra nhiệm vụ chính trị của TTVHĐA.

- Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật: Trong năm 2019, không có văn bản nào ban hành cho rằng bản thân ông T vi phạm pháp luật.

- Yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Năm 2019, không có đơn khiếu nại hoặc tố cáo cá nhân tham nhũng.

b) Công văn số 1789/SVHTT-VPS ngày 24-10-2019 và Công văn số 1941/SVHTT-KHTC ngày 22-11-2019 của Sở V không thể là căn cứ để ban hành Quyết định số 383/QĐ-SVHTT ngày 04-12-2019:

- Công văn số 1789 giao ông Mai Ngọc T2 phụ trách TTVHĐA tổ chức cuộc họp trong toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động trong đơn vị, làm rõ những vấn đề ách tắc và chưa hợp lý như trình bày trong đơn kiến nghị của Tập thể Điện ảnh ngày 17-9-2019, báo cáo bằng văn bản nội dung cuộc họp cho Sở VHTT trước ngày 01-11-2019. Thực tế, Phòng PHP&CB (nguyên là TTPHP&CB) không nhận được Công văn này. Tuy nhiên, ông Thịnh k tổ chức cuộc họp thì đâu có cơ sở để báo cáo bằng văn bản cho Sở VHTT, đó là trách nhiệm của ông T2 chứ không phải trách nhiệm của ông.

- Công văn số 1941 triển khai công tác tổ chức bàn giao, nhận tài sản, tài chính của 02 đơn vị TTVH và TTPHP&CB. Thực tế, Phòng PHP&CB không nhận được Công văn số 1941 nên không có cơ sở pháp lý để triển khai tổ chức thực hiện.

c) Quyết định số 383/QĐ-SVHTT được ban hành ngày 04-12-2019, đối chiếu với ngày 27-11-2019 TTVHĐA mới tổ chức cuộc họp triển khai Công văn số 1941 thì chỉ có 06 ngày. Điều này rõ ràng là lợi dụng chức quyền áp đặt, gây khó khăn cho cá nhân, đơn vị vì chỉ có 06 ngày thì không có cách nào tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành việc bàn giao, nhận tài sản, tài chính giữa 02 Trung tâm. Vì đây là tài sản công, tài chính công của Điện ảnh Bình Định hơn 50 năm rất nhiều loại và phức tạp, phải có thời gian để rà soát tài sản thực tế tại các đơn vị, bộ phận trong tỉnh; các bộ phận phải kiểm kê thực tế, đối chiếu sổ sách qua các năm, từ đó mới lập được danh sách, tính giá trị tài sản hiện tại và khấu hao.

d) Căn cứ Mẫu số 04-TTr ban hành kèm theo Thông tư số 05/2014/TT-TTCT ngày 16-10-2014 của Thanh tra Chính phủ thì không có điều khoản nào quy định phải ghi tên đối tượng thanh tra trong phần tiêu đề của quyết định về việc thanh tra. Tuy nhiên, tiêu đề của Quyết định số 383 ghi tên đối tượng thanh tra là vi phạm và có ý xúc phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm của ông.

đ) Thông báo số 20/ĐTTr ngày 04-12-2019 của Đoàn Thanh tra Sở VHTT không đúng phạm vi và nội dung thanh tra trong Quyết định số 383 mà đã thêm nhiều nội dung như: Công tác tham mưu cấp ủy, lãnh đạo Sở về kế hoạch chiếu bóng năm 2019; việc xây dựng đề án vị trí việc làm, phương án tự chủ tài chính; xây dựng các quy chế hoạt động của các Đội Chiếu bóng và Phòng PHP&CB; việc ban hành văn bản không đúng quy định; việc gửi đơn thư vượt cấp (UBND tỉnh, Sở Nội vụ); tình hình quản lý, sử dụng xe ô-tô của đơn vị cho công tác chiếu bóng. Vấn đề này vi phạm khoản 2 Điều 13 của Luật Thanh tra và khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22-9-2011 của Chính phủ.

2. Quy trình tiến hành làm việc của Đoàn Thanh tra thông qua việc công bố Quyết định thanh tra, dự thảo Kết luận thanh tra không đúng quy định của Luật Thanh tra và Nghị định số 86. Kết luận thanh tra số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020 của Sở V có nhiều nội dung không khách quan, không đúng bản chất vụ việc, quy kết vô căn cứ, không đúng sự thật, trái pháp luật.

a) Về thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị và cá nhân trong năm 2019: Cuối tháng 11-2019, Phòng PHP&CB (cơ sở 2) đã báo cáo Sở VH TT, Cục Điện ảnh hoàn thành số lượng buổi chiếu phim, đợt phim, tuần phim phục vụ nhiệm vụ chính trị được giao, cụ thể: Đã tổ chức 1.217 buổi chiếu đạt 101,4%, phục vụ 67.732 lượt người xem; tổ chức 07 đợt phim, tuần phim phục vụ sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của trung ương và địa phương. Qua đó đã chứng minh rõ nhiệm vụ phục vụ chính trị năm 2019 của Phòng PHP&CB đã hoàn thành.

b) Việc xây dựng đơn giá buổi chiếu năm 2019 như đã thông qua bản giải trình tại cuộc họp ngày 28-4-2020.

c) Việc Phòng PHP&CB chậm bàn giao tài sản, tài chính có 02 lý do:

- Phòng PHP&CB không nhận được Công văn số 1420/SVHTT-KHTC ngày 16-8-2019 và Công văn số 1941/SVHTT-KHTC ngày 22-11-2019 của Giám đốc Sở VH TT. Vì thế, đơn vị không có cơ sở pháp lý triển khai việc bàn giao tài sản, tài chính. Việc này người phụ trách TTVHĐA phải chịu trách nhiệm.

- Quyết định số 19/QĐ-SVHTT ngày 24-01-2019 của Sở VH TT về việc phân công ông Mai Ngọc T2 phụ trách TTVHĐA là không đủ cơ sở pháp lý để thực hiện việc bàn giao tài sản, tài chính công vì đại diện bên nhận – người đứng đầu cơ quan, đơn vị (ông T2) không đủ tiêu chuẩn theo quy định của của Đảng và Nhà nước.

d) Thông báo số 181/TB-TTVHĐA ngày 19-8-2019 của TTVHĐA về việc phân công nhiệm vụ và trách nhiệm trong lãnh đạo là không có cơ sở pháp lý vì:

- Quyết định số 19 phân công ông Mai Ngọc T2 phụ trách TTVHĐA là không có cơ sở pháp lý về công tác cán bộ lãnh đạo theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Thông báo số 181 trái ngược với ý kiến kết luận của Giám đốc Sở VH TT tại cuộc họp toàn thể viên chức, người lao động ngày 28-5-2019 về việc trao quyết định bổ nhiệm ông Võ Văn T phụ trách Điện ảnh.

Đến ngày 10-01-20120, Sở VH TT ban hành Quyết định số 08/QĐ-SVHTT về việc giao quyền giám đốc thay cho Quyết định số 19 nêu trên. Ông T đã họp cùng lãnh đạo Trung tâm và thống nhất phân công lại nhiệm vụ.

đ) Phòng PHP&CB đã tổ chức các cuộc họp diễn ra trước thời điểm thanh tra ngày 09-12-2019, có phân công xây dựng Bảng vị trí việc làm, Phương án tự chủ tài chính, Bảng chức năng nhiệm vụ theo Sơ ghi biên bản họp năm 2019 và đã gửi Văn phòng TTVHĐA, cụ thể:

- Biên bản họp ngày 19-6-2019 về việc phân công bộ phận kế toán xây dựng Bảng vị trí việc làm Phòng PHP&CB. Việc tham gia ý kiến Đề án vị trí việc làm của TTVHĐA thì thực tế Văn phòng TTVHĐA không gửi bản thảo đến Phòng PHP&CB để tham gia ý kiến.

- Biên bản họp ngày 21-10-2019 về việc phân công bộ phận kế toán lập Phương án tự chủ tài chính Phòng PHP&CB. Việc tham gia ý kiến Phương án tự chủ tài chính của TTVHĐA thì thực tế Văn phòng TTVHĐA không gửi bản thảo đến Phòng PHP&CB để tham gia ý kiến.

- Biên bản họp ngày 06-11-2019 về phân công bộ phận hành chính hoàn thành Bảng chức năng nhiệm vụ (Quy chế làm việc mới) của Phòng PHP&CB theo Quyết định số 3331/2019/QĐ-UBND ngày 17-9-2019 của UBND tỉnh về quy chế tổ chức và hoạt động của TTVHĐA. Đoàn Thanh tra không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh Phòng PHP&CB vẫn thực hiện Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 27-9-2013 của UBND tỉnh và Quy chế năm 2018.

e) Việc tham dự Lễ bế mạc L1 lần thứ XXI tại thành phố V: Phòng PHP&CB đã có văn bản báo cáo Sở VH TT căn cứ vào Biên bản các cuộc họp ngày 17-10-2019, ngày 11-9-2019, ngày 08-11-2019 tại Phòng PHP&CB về việc thống nhất lập Danh sách cán bộ, viên chức tham dự L1 lần thứ XXI tại thành phố V từ ngày 23-11-2019 đến ngày 27-11-2019; Phòng PHP&CB đã làm đầy đủ văn bản và danh sách gửi Văn phòng TTVHĐA nhưng không được đóng dấu. Để kịp thời gian gửi Cục Đ, Phòng PHP&CB đã gửi trực tiếp lên Sở VH TT về danh sách tham dự liên hoan phim (01 người) nhưng cho đến ngày 26-11-2019 lãnh đạo Sở vẫn không trả lời đồng ý hay không đồng ý. Ngày 23-11-2019, khai mạc Liên hoan phim, vắng Điện ảnh Bình Định. Sau đó, ông Đặng Văn H – Chánh văn phòng Cục Đ gọi điện thoại nhắc vào dự lễ bế mạc và trao đổi một số công việc về tổ chức lớp phổ biến phim năm 2020 tại Bình Định. Ông đã tự túc kinh phí đi dự lễ bế mạc từ tối ngày 26-11-2019, dự lễ xong đến sáng ngày 28-11-2019 về lại Quy Nhơn đến cơ quan làm việc bình thường. Mặc dù đã có văn bản báo cáo gửi Sở VH TT, nhưng việc đi ngoài tỉnh bản thân ông nhận thấy chưa đúng thủ tục hành chính, cần khắc phục rút kinh nghiệm.

g) Về Nghị quyết số 09-NQ/CBTTVHĐA ngày 27-9-2019 của Chi bộ TTVHĐA giao ông Võ Văn T chỉ đạo Phòng PHP&CB rà soát tài sản, cơ sở vật chất và hoàn thiện thủ tục để tiến hành tổ chức bàn giao tài sản: Ngày 16-8-2019, Sở VH TT ban hành Công văn số 1420, nhưng đến ngày 27-9-2019 Chi bộ TTVHĐA mới ban hành Nghị quyết số 09 là hơn 01 tháng. Nghị quyết này không đề cập việc bàn giao tài sản căn cứ vào văn bản pháp lý nào, không đề cập việc bàn giao tài chính. Sau khi ban hành Nghị quyết, không có cuộc họp nào của lãnh đạo TTVHĐA về việc thống nhất ban hành văn bản, kế hoạch hoặc thông báo triển khai thực hiện Nghị quyết. Việc cấp ủy tự ban hành Nghị quyết số 09 là trái với Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06-7-2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

h) TTVHĐA không tổ chức cuộc họp theo chỉ đạo của Giám đốc Sở VH TT tại Công văn số 1789: Từ khi sáp nhập, Phòng PHP&CB gặp rất nhiều khó khăn, không thể tổ chức hoạt động đúng chức năng của ngành điện ảnh. Ngày 11-9-2019, Phòng PHP&CB đã tổ chức cuộc họp toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động thống nhất gửi văn bản đến các cấp sớm giải quyết. Ngày 17-9-2019, Tập thể Điện ảnh B gửi Đơn kiến nghị (kèm theo bản tóm tắt một số việc ách tắc và bất hợp lý từ khi sáp nhập đến nay) đến Sở VH TT nhưng hơn 02 tháng mà Sở VH TT không giải quyết. Ngày 24-10-2019, Sở V có Công văn số 1789 giao cho ông T2 phụ trách tổ chức cuộc họp làm rõ những vấn đề ách tắc và chưa hợp lý, báo cáo bằng văn bản nội dung cuộc họp cho Sở VH TT trước ngày 01-11-2019. Tuy nhiên, ông Thịnh không tổ

chức cuộc họp và không báo cáo văn bản cho Sở VHTT. Ông T không nhận được giấy mời họp. Vấn đề này đã được kiểm tra, xác minh, ghi rõ tại khoản 3 phần II Kết luận thanh tra số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020. Ngày 22-11-2019, Tập thể Điện ảnh gửi Đơn kiến nghị đến UBND tỉnh B. Để xử lý kịp thời, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 7452/UBND-VX ngày 05-12-2019 giao Sở VHTT phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết các kiến nghị của Tập thể Điện ảnh Bình Định.

3. Quyết định số 209/QĐ-SVHTT ngày 07-10-2020 của Giám đốc Sở VHTT về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn T và Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17-3-2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn T (lần hai) không đề cập nội dung ngày 22-11-2019 TTVHĐA có hay không tổ chức cuộc họp toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị. Quyết định số 906 có nêu: Ngày 22-11-2019, TTVHĐA tổ chức cuộc họp cán bộ chủ chốt, phân công ông Võ Văn T chỉ đạo Phòng PHP&CB dự thảo Quy chế làm việc của Phòng gửi về Phòng Hành chính – Tổng hợp để tổng hợp, tuy nhiên đến thời điểm thanh tra, ông T chưa thực hiện nhiệm vụ được phân công. Nội dung này không ghi ông T có dự hay không dự cuộc họp, trong khi ngày 06-11-2019, Phòng PHP&CB đã tổ chức cuộc họp và sau đó đã gửi Quy chế làm việc cho Văn phòng TTVHĐA trước ngày 22-11-2019. Điều đó chứng tỏ TTVHĐA không tổ chức cuộc họp ngày 22-11-2019, nếu có biên bản cuộc họp thì Văn phòng TTVHĐA lập chứng cứ giả. Cùng một nội dung nhưng kết quả kiểm tra, xác minh tại Kết luận thanh tra số 22, Quyết định số 209 và Quyết định số 906 lại khác nhau, không đúng bản chất sự việc.

4. Việc xử lý kỷ luật buộc thôi việc của Sở V không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật:

a) Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với viên chức theo các bước: Tổ chức họp kiểm điểm; thành lập Hội đồng kỷ luật; cấp có thẩm quyền ra quyết định kỷ luật. Điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 112 ghi rõ: Đối với viên chức quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm chịu trách nhiệm tổ chức họp kiểm điểm và quyết định thành phần dự họp. Cuộc họp kiểm điểm phải lập thành biên bản. Tuy nhiên, Sở VHTT không tổ chức cuộc họp kiểm điểm trước khi thành lập Hội đồng kỷ luật. Sở VHTT xét Biên bản họp kiểm điểm đối với ông Võ Văn T ngày 13-8-2020 của TTVHĐA để ban hành quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật là không đúng quy định trên.

b) Đảng ủy, Chính quyền, Công đoàn Sở VHTT không mời cá nhân ông T để trao đổi trước nguyên nhân nào đủ cơ sở pháp lý buộc phải ban hành Quyết định số 172.

c) Sở VHTT không thông báo trước bằng văn bản cho người lao động (ông T) ít nhất 45 ngày theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 của Bộ luật Lao động năm 2019 trước khi ban hành Quyết định số 172.

d) Quyết định số 906 về việc giải quyết khiếu nại lần 2 tại Điều 2 ghi rõ: Giao Sở V tổ chức công bố và giao quyết định này đến ông Võ Văn T trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ban hành quyết định để thi hành. Quyết định 906 là đối tượng được

tiếp tục khởi kiện nhưng Giám đốc Sở VH TT căn cứ quyết định này để ban hành Quyết định số 172 là trái pháp luật.

d) Theo khoản 3 Điều 53 của Luật Viên chức năm 2019 thì thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức không quá 90 ngày, trường hợp vụ việc có tình tiết phức tạp cần có thời gian thanh tra, kiểm tra, xác minh làm rõ thêm thì thời hạn xử lý kỷ luật có thể kéo dài nhưng không quá 150 ngày. Ngày 08-01-2020, Giám đốc Sở VH TT ban hành Kết luận số 22. Ngày 13-8-2020, TTVHĐA tổ chức họp kiểm điểm theo Kết luận số 22. Ngày 28-4-2021, Giám đốc Sở VH TT ban hành Quyết định số 172. Từ ngày ban hành Kết luận thanh tra đến ngày họp kiểm điểm đề xuất kỷ luật là 245 ngày, đến ngày ban hành Quyết định kỷ luật buộc thôi việc là 475 ngày, đối chiếu với quy định trên thì đã hết thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức. Ngày 07-10-2020, Trần Văn C1 đến nhà ông Tạ Xuân C để nói một câu tử tế: “Làm việc có tình có lý, xử lý theo lẽ phải” đến ngày ban hành Quyết định số 172 là 202 ngày. Cho nên, việc tổ chức họp kiểm điểm theo Kết luận số 22 và ban hành Quyết định số 172 là trái pháp luật.

e) Khoản 5 Điều 35 của Nghị định số 112 có ghi: Trường hợp người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều này là người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến hành vi vi phạm của viên chức bị xem xét kỷ luật thì lãnh đạo cơ quan trực tiếp của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó là Chủ tịch Hội đồng kỷ luật. Ông Tạ Xuân C không giải quyết Đơn kiến nghị của Tập thể Điện ảnh Bình Định ngày 17-9-2019, không chỉ đạo ban hành văn bản phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thành lập đoàn thanh tra liên ngành theo chỉ đạo tại Công văn số 7452/UBND-VX ngày 05-12-2019 của UBND tỉnh để giải quyết các kiến nghị của Tập thể Điện ảnh B; ngược lại, ông C thành lập Đoàn thanh tra Sở VH TT kiểm tra trách nhiệm của ông T thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Ông C cũng là người ký Quyết định số 209 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Ngoài ra, ông C cũng đã thực hiện các hành vi khác như áp đặt, chèn ép cá nhân ông T và nhiều việc khác. Tất cả những điều trên chứng tỏ ông C là người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến quá trình công tác và tác nghiệp của bản thân ông T trong xử lý công việc tại cơ quan, đơn vị. Cho nên, việc ông C có ý giữ chức Chủ tịch Hội đồng kỷ luật là trái pháp luật.

5. Việc Giám đốc Sở VH TT áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 112 để ban hành Quyết định số 172 là không đúng bản chất vụ việc, quy kết sai trái, không có cơ sở pháp lý, vi phạm pháp luật. Qua công tác quản lý và điều hành, ông T nhận thấy không gây thiệt hại về kinh tế, không gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Điểm d khoản 2 Điều 6 của Nghị định số 112 có ghi: Vi phạm gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại đặc biệt lớn, phạm vi tác động sâu rộng đến toàn xã hội. Trong khi đó, nội dung chính của Kết luận số 22 là:

- Về ưu điểm: Vai trò cá nhân của ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA đã triển khai tổ chức thực hiện chiếu phim phục vụ nhiệm vụ chính trị, hoàn thành đạt kế hoạch nhà nước giao năm 2019.

- Về khuyết điểm: Công tác bàn giao, nhận tài sản đến nay chưa hoàn thành đã gây khó khăn trong công việc chung của toàn ngành.

- Về nguyên nhân: Ban Giám đốc và cấp ủy chưa có sự phối hợp nhịp nhàng, thống nhất chung trong lãnh đạo, dẫn đến một số việc thực hiện chưa đồng bộ. Qua thời gian dài, cấp có thẩm quyền chưa có ý kiến thỏa thuận bổ nhiệm Giám đốc TTVHĐA.

Kết luận số 22 và Quyết định số 906 về việc giải quyết khiếu nại lần hai cho thấy không có vấn đề gì gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Việc bàn giao tài sản chậm bởi 02 nguyên nhân cơ bản và lý do chính đáng như đã nêu trên. Vấn đề này chịu trách nhiệm chính là cơ quan chủ quản tại cấp tỉnh và Giám đốc TTVHĐA. Mặc dù thế, việc sáp nhập 02 Trung tâm đã hoàn thành và ổn định, đâu có vấn đề gì gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Khoản 2 Điều 19 của Nghị định 112 có nêu: Có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 16 của Nghị định này. Điều 16 gồm 09 khoản, bản thân ông không vi phạm khoản nào trong Điều 16. Khoản 3 Điều 19 của Nghị định 112 nêu rõ: Viên chức quản lý có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 17 của Nghị định này. Khoản 3 Điều 17 ghi: Có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả ít nghiêm trọng thuộc một trong các trường hợp “để viên chức thuộc quyền quản lý vi phạm pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng; viên chức quản lý không hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành theo sự phân công mà không có lý do chính đáng”. Theo quy định này, việc để viên chức thuộc quyền quản lý gây hậu quả nghiêm trọng, trách nhiệm là Giám đốc TTVHĐA và lãnh đạo cấp Sở chủ quản.

Về nội dung liên quan Trần Văn C1 đến nhà ông Tạ Xuân C: Việc C1 đến nhà ông C để nói tử tế chỉ một câu “Làm việc có tình có lý, xử lý theo lẽ phải” rồi về liền, nhưng ông C không có ở nhà và không đến lần thứ hai. C1 không có nhận tiền thuê mướn, không hiểu nội dung việc này là gì, không có bà con quen biết liên quan gì đến ông T. C1 tự nguyện đến nói một câu để cảm ơn việc ông giúp em gái ruột được bác sĩ điều trị tại bệnh viện cho xong việc thế thôi. Do đó, Sở VHNT không có văn bản nào yêu cầu ông viết kiểm điểm và thực tế ông chưa viết bản kiểm điểm nào về vấn đề này. Công văn số 03/CAT-PA03 ngày 04-01-2021 của Công an tỉnh B thiên kiến một chiều, không đúng bản chất sự việc, nâng vấn đề đơn giản lên quá tầm. Lúc đó, ông đã nộp cho Công an bản tường trình (02 trang) và báo cáo tóm tắt việc làm tổn hại danh dự, nhân phẩm, uy tín và có biểu hiện chèn ép, trù dập cá nhân, đơn vị (09 trang) nhưng Công an không đưa nội dung 02 văn bản này vào Công văn số 03 nêu trên.

Từ những lập luận, lý lẽ và chứng cứ nêu trên, ông Võ Văn T yêu cầu Tòa án giải quyết những việc sau đây:

- Hủy Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 của Giám đốc Sở V về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T.

- Khôi phục lại vị trí việc làm theo đúng Quyết định số 148/QĐ-SVHTT ngày 24-5-2019 của Sở V về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc T4.

- Trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đóng 2% kinh phí Công đoàn trong thời gian buộc thôi việc từ ngày 28-4-2021 cho đến khi làm việc lại tại TTVH tỉnh B, tạm tính đến ngày 30-4-2023 là: Tiền lương 190.720.000đ; BHXH, BHYT, BHTN 41.004.800đ; kinh phí Công đoàn 3.814.400đ; tổng cộng là 251.571.600đ.

- Trả thêm một khoản tiền ít nhất bằng 02 tháng tiền lương theo mức lương hiện hưởng là 16.032.400 đồng.

- Buộc bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm do kỷ luật buộc thôi việc trái pháp luật, cụ thể:

+ Thiệt hại về sức khỏe gồm: Chi phí thực tế tiền thuốc trong thời gian điều trị bệnh từ tháng 5-2021 đến tháng 7-2022 là 20.320.000đ; thu nhập thực tế bị mất do sức khỏe bị xâm phạm là 38.069.500đ (7.822.500đ/30 ngày x 146 ngày); khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần là 74.500.000đ (1.490.000đ x 50 lần).

+ Thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín gồm: Thu nhập thực tế bị mất trong 02 năm là 120.000.000đ; khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần là 14.900.000đ (1.490.000đ x 10 lần).

- Buộc xin lỗi, cải chính công khai bằng văn bản gửi đến UBND tỉnh B, các Sở, Ban, Ngành tỉnh Bình Định, Cục Đ, Bộ V, Thanh tra Chính phủ, các cơ quan Điện ảnh của 26 tỉnh thành kết nghĩa với Điện ảnh tỉnh Bình Định.

Bị đơn Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B do bà Huỳnh Thị Anh T1 đại diện theo ủy quyền trình bày:

Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 về việc thi hành kỷ luật buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA là đúng quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, bởi lẽ:

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-SNV ngày 25-8-2008 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh B (sau đây viết tắt là Sở N) về việc bổ nhiệm ngạch và xếp lương viên chức đối với ông Võ Văn T, thuộc TTPHP&CB trực thuộc Sở VHTT; Quyết định số 4742/QĐ-UBND ngày 28-12-2018 của UBND tỉnh B về việc sáp nhập TTPHP&CB vào TTVH và tổ chức lại thành TTVHĐA, đi vào hoạt động kể từ ngày 10-01-2019; Quyết định số 148/QĐ-SVHTT ngày 24-5-2019 của Giám đốc Sở V về việc điều động ông Võ Văn T, Giám đốc TTPHP&CB đến nhận công tác tại TTVHĐA và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc TTVHĐA trực thuộc Sở VHTT; ông Võ Văn T là viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc TTVHĐA tỉnh Bình Định trực thuộc Sở V.

Ông Võ Văn T không phối hợp tiến hành công tác bàn giao tài chính, tài sản của TTPHP&CB trước đây cho TTVHĐA tỉnh, mặc dù Giám đốc Sở VHTT đã có nhiều văn bản chỉ đạo như: Công văn số 1789/SVHTT-VPS ngày 24-10-2019 về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị từ khi sáp nhập đến nay; Công văn số 1941/SVHTT-KHTC ngày 22-11-2019 về việc triển khai công tác tổ chức

bàn giao, nhận tài sản, tài chính của TTPHP&CB và TTVH tỉnh sau khi sáp nhập thành TTVHĐA, xây dựng phương án tự chủ tài chính; Kết luận tại cuộc họp của lãnh đạo Sở ngày 03-12-2019. Ngày 04-12-2019, Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 383/QĐ-SVHTT về việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Trên cơ sở Kết luận số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020 của Giám đốc Sở VHTT về việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA thực hiện nhiệm vụ được giao; Báo cáo số 155/BC-TTVHĐA ngày 14-8-2020 của TTVHĐA và Biên bản cuộc họp kiểm điểm đối với ông Võ Văn T; Sở VHTT đã ban hành Quyết định số 176/QĐ-SVHTT ngày 18-8-2020 về việc thành lập Hội đồng kỷ luật. Ngày 09-09-2020, Sở V đã nhận được văn bản số 315/PC-BTCD, ngày 08-9-2020 của Ban Tiếp công dân tỉnh về việc chuyển đơn khiếu nại của ông Võ Văn T. Ngày 11-9-2020, Sở VHTT ban hành Quyết định số 191/QĐ-SVHTT về việc xác minh nội dung khiếu nại và Quyết định số 192/QĐ-SVHTT về việc giao nhiệm vụ xác minh để làm rõ nội dung khiếu nại của ông Võ Văn T, trong đó đồng chí Phó Giám đốc Sở được phân công làm Tổ trưởng Tổ xác minh. Ngày 07-10-2020, Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 209/QĐ-SVHTT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Võ Văn T. Sau đó, Thanh tra tỉnh Bình Định tiếp nhận văn bản số 399/PC-BTCD ngày 06-11-2020 của Ban Tiếp công dân tỉnh về việc chuyển đơn khiếu nại của ông Võ Văn T. Ngày 18-11-2020, Thanh tra tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 806/QĐ-TTT về việc xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 17-3-2021, Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 906/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn T (lần hai).

Sở VHTT tiến hành rà soát kiện toàn lại Hội đồng kỷ luật của Sở vì: Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh B về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở VHTT kể từ ngày 01-3-2020; Quyết định số 3669/QĐ-UBND ngày 07-9-2020 của UBND tỉnh B về việc nghỉ hưu đối với ông Trương Đông H1, Phó Giám đốc Sở VHTT kể từ ngày 01-11-2020 (thành viên Hội đồng kỷ luật theo Quyết định số 176/QĐ-SVHTT ngày 18-8-2020). Thời điểm này, lãnh đạo Sở VHTT gồm có 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc (mới bổ nhiệm). Theo khoản 3 Điều 35 của Nghị định số 112/NĐ-ND ngày 18-9-2020 của Chính phủ quy định: Đối với viên chức quản lý có hành vi vi phạm, Hội đồng kỷ luật gồm có 05 thành viên. Cho nên, Sở VHTT ban hành Quyết định số 154/QĐ-SVHTT ngày 06-4-2021 về việc kiện toàn Hội đồng kỷ luật của Sở VHTT.

Cơ sở pháp lý để xem xét, xử lý mức độ hành vi vi phạm của ông Võ Văn T như sau:

- Kết luận số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020 của Giám đốc Sở VHTT về việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của ông Võ Văn T; Báo cáo số 155/BC-TTVHĐA ngày 14-8-2020 của TTVHĐA và Biên bản cuộc họp kiểm điểm đối với ông Võ Văn T.

- Quyết định số 209/QĐ-SVHTT ngày 07-10-2020 của Giám đốc Sở VHTT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Võ Văn T.

- Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17-3-2021 của UBND tỉnh B về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn T (lần hai).

- Công văn số 07/UBND-NC.m ngày 11-01-2021 của UBND tỉnh B về việc xử lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở VHTT đối với ông Võ Văn T về các hành vi vi phạm theo kết quả xác minh của Công an tỉnh B tại Công văn số 03/CAT-PA03 ngày 04-01-2021.

Ngày 14-4-2021, Hội đồng kỷ luật của Sở VHTT đã gửi Giấy triệu tập cho ông Võ Văn T để họp xử lý kỷ luật theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ. Ngày 22-4-2021, Hội đồng kỷ luật của Sở VHTT đã tổ chức cuộc họp để xem xét, xử lý kỷ luật ông Võ Văn T. Tại cuộc họp, các thành viên tham dự cuộc họp và ông Võ Văn T không có ý kiến về thành phần Hội đồng kỷ luật của Sở VHTT. Trên cơ sở Kết luận thanh tra số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020, Hội đồng kỷ luật đã đánh giá, phân tích và kết luận:

- Trong thời gian giữ chức vụ Phó Giám đốc TTVHĐA, phụ trách Phòng PHP&CB, ông T đã không chấp hành phân công công tác; không hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành theo sự phân công mà không có lý do chính đáng; tự ý đi tham gia Liên hoan phim Việt Nam ngày 27-11-2019 mà không được sự đồng ý của Giám đốc Sở; có hành vi vi phạm những việc cán bộ, đảng viên, viên chức không được làm.

- Đặc biệt, ông T còn vi phạm quy định của pháp luật về phòng chống tội phạm, đó là đã nhờ đối tượng hình sự đến nhà gây áp lực, hăm dọa Giám đốc Sở; gây tác hại lớn, tạo dư luận xấu, tác động sâu rộng trong xã hội, gây bức xúc trong công chức, viên chức, người lao động toàn ngành và nhân dân; ảnh hưởng rất lớn đến hình ảnh của ngành VHTT; làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác.

- Bên cạnh đó, ông T chưa thành khẩn trong kiểm điểm, chưa ý thức được những sai trái trong vi phạm, chưa nhìn ra khuyết điểm, không tự giác nhận hình thức kỷ luật (Bản kiểm điểm của ông T không tự nhận hình thức kỷ luật theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 33 của Nghị định số 112 và ông T có ý kiến việc nhờ đối tượng hình sự đến nhà Giám đốc Sở VHTT để đe dọa thì bản thân nhìn nhận chỉ mang tính bình thường, việc báo chí đưa tin này lên là của cơ quan báo chí). Theo Kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức năm 2019 thì ông Võ Văn T không hoàn thành nhiệm vụ (Quyết định số 07/QĐ-SVHTT ngày 10-01-2020 của Sở VHTT).

Trên cơ sở kết quả tại cuộc họp của Hội đồng kỷ luật theo Biên bản họp ngày 22-4-2021 xem xét, xử lý kỷ luật đối với ông Võ Văn T và Tờ trình số 01/TTr-HĐKL ngày 23-4-2021 của Hội đồng kỷ luật về việc xử lý kỷ luật viên chức đối với ông Võ Văn T. Xét thấy các hành vi vi phạm của ông Võ Văn T là những vi phạm đặc biệt nghiêm trọng được quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều 16; điểm b khoản 3 Điều 17 và khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ. Ngày 28-4-2021, Giám đốc Sở V đã ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T. Từ những lập luận, lý lẽ, chứng cứ nêu trên, Sở V không chấp nhận yêu

cầu khởi kiện của ông Võ Văn T và không hủy Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 của Giám đốc Sở V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B do ông Tạ Xuân C đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông thông nhất với những nội dung trình bày của người đại diện hợp pháp của bị đơn Sở V. Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17-3-2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn T (lần hai) kết luận: Qua kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc và kết quả đối thoại của Chánh Thanh tra tỉnh với ông Võ Văn T; đối chiếu quy định của pháp luật đối với từng nội dung khiếu nại, nhận thấy: Toàn bộ nội dung đơn ngày 27-10-2020 của ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA khiếu nại Quyết định số 383/QĐ-SVHTT ngày 04-12-2019 của Giám đốc Sở VHTT về việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao và Kết luận số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020 của Giám đốc Sở VHTT về thanh tra, kiểm tra trách nhiệm ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao là không có cơ sở; Quyết định số 209/QĐ-SVHTT ngày 07-10-2020 của Giám đốc Sở VHTT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Võ Văn T là đúng theo quy định. Vì vậy, Quyết định số 906 công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 209.

Việc Giám đốc Sở V là Chủ tịch Hội đồng kỷ luật: Ngày 06-10-2021, UBND tỉnh có Công văn số 176/KL-UBND-m kết luận nội dung tố cáo đối với ông Tạ Xuân C – Giám đốc Sở VHTT, trong đó có nội dung Giám đốc Sở VHTT là Chủ tịch Hội đồng kỷ luật để xem xét, xử lý kỷ luật đối với ông Võ Văn T – Phó Giám đốc TTVHĐA tỉnh là thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 31 về thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với viên chức và điểm a khoản 3 Điều 35 về thành phần Hội đồng kỷ luật của Nghị định số 112/NĐ-NĐ ngày 18-9-2020 của Chính phủ; do đó nội dung tố cáo này là sai. Do vậy, Sở VHTT đã ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 về việc thi hành kỷ luật buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T là đúng quy định.

2. Trung tâm Văn hóa tỉnh B do ông Huỳnh Hiệp A đại diện theo pháp luật trình bày:

Ông cũng thông nhất với nội dung trình bày của bà T1 và ông C. Ông Võ Văn T là viên chức lãnh đạo, quản lý của TTVHĐA (nay là TTVH tỉnh B) thuộc Sở VHTT. Ông T đã vi phạm nghiêm trọng các nội dung được quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều 16; điểm b khoản 3 Điều 17 và các khoản 2, 3 Điều 19 của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ. Vì vậy, Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 về việc thi hành kỷ luật buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T là đúng quy định. Ông về nhận chức vụ Giám đốc TTVH tỉnh từ tháng 5-2021. Tại các cuộc họp Chi bộ thường kỳ từ năm 2022, ông T luôn lấy lý do khám chữa bệnh cứ vắng mặt 02 tháng/lần để không vi phạm sinh hoạt đảng. Với những vi phạm nêu trên, Chi bộ đã họp và đề xuất hình thức kỷ luật khai trừ khỏi Đảng đối với ông T. Tuy nhiên, sau đó ông T đã nhận sai và xin

xem xét giảm nhẹ nên Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh đã ra Quyết định số 1002-QĐ/ĐUK ngày 24-5-2022 thi hành kỷ luật ông T bằng hình thức cảnh cáo.

Người làm chứng:

1. Ông Bùi Xuân L trình bày:

Căn cứ khoản 4 Điều 37, khoản 2 Điều 38, khoản 2 Điều 43 của Luật Thanh tra năm 2010 và khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22-9-2011 của Chính phủ quy định về thẩm quyền ra quyết định thanh tra đột xuất. Đây là 01 trong 04 căn cứ để Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 383/QĐ-SVHTT ngày 04-12-2019 về việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao là đúng quy định pháp luật. Toàn bộ nội dung theo Đơn khiếu nại ngày 27-10-2020 của ông T đã được Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 209/QĐ-SVHTT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Sau đó, Thanh tra tỉnh Bình Định tiếp nhận Văn bản số 399/PC-BTCD ngày 06-11-2020 của Ban Tiếp công dân tỉnh về việc chuyển đơn khiếu nại của ông Võ Văn T. Ngày 18-11-2020, Thanh tra tỉnh Bình Định có Quyết định số 806/QĐ-TTT về việc xác minh nội dung khiếu nại và Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17-3-2021 về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn T (lần hai). Như vậy, Quyết định số 383/QĐ-SVHTT ngày 04-12-2019 và Kết luận Thanh tra số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020 của Giám đốc Sở VHTT về thanh tra, kiểm tra trách nhiệm ông Võ Văn T là đúng.

Việc xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và bàn giao tài chính, tài sản của TTPHP&CB:

- Ngày 16-8-2019, Sở VHTT có Văn bản số 1420/SVHTT-KHTC về việc thực hiện bàn giao tài sản và tài chính của 02 đơn vị TTVH và TTPHP&CB; xây dựng lại phương án tự chủ tài chính của 02 đơn vị sau khi sáp nhập thành TTVHĐA tỉnh Bình Định. Đến thời điểm thanh tra, ông T vẫn chưa chỉ đạo việc bàn giao tài sản và tài chính của TTPHP&CB cho TTVHĐA; chưa hoàn thành việc phối hợp xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính của đơn vị (các biên bản họp tại Phòng PHP&CB không đề cập).

- Ngày 22-11-2019, Sở VHTT tiếp tục có Công văn số 1941/SVHTT-KHTC về việc triển khai công tác tổ chức bàn giao, nhận tài sản, tài chính của TTPHP&CB và TTVH sau khi sáp nhập thành TTVHĐA, xây dựng phương án tự chủ tài chính; giao cho ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA chịu trách nhiệm chỉ đạo các bộ phận chuyên môn chậm nhất đến ngày 27-11-2019 phải thực hiện hoàn thành các công việc bàn giao, nhận tài sản, tài chính và phối hợp xây dựng phương án tự chủ tài chính của TTVHĐA. Tuy nhiên, ông T không triển khai, thực hiện việc bàn giao, nhận tài sản, tài chính và phối hợp xây dựng phương án tự chủ tài chính mà tự ý bỏ đi tham dự L1 lần thứ XXI tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không báo cáo cơ quan, không báo cáo lãnh đạo Sở là vi phạm Luật Viên chức. Như vậy, ông T đã không làm tròn chức trách, nhiệm vụ của mình sau khi sáp nhập 02 đơn vị.

Việc xây dựng quy chế làm việc, quy chế hoạt động của Phòng PHP&CB: Căn cứ Quyết định số 4742/QĐ-UBND ngày 28-12-2018 của UBND tỉnh B về việc sáp

nhập TTPHP&CB vào TTVH tỉnh và tổ chức lại TTVHĐA; ngày 17-9-2019, Chủ tịch UBND tỉnh B đã ban hành Quyết định số 3331/2019/QĐ-UBND về quy chế tổ chức và hoạt động của TTVHĐA tỉnh Bình Định, nhưng ông T không thực hiện mà còn chỉ đạo Phòng PHP&CB thực hiện Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 27-9-2013 của Chủ tịch UBND tỉnh B. Vì TTPHP&CB trước sáp nhập là đơn vị công lập, loại 1, tự chủ về tài chính, nên việc sử dụng Quy chế của TTPHP&CB là không đúng quy định. Cho đến thời điểm thanh tra, ông T không phân công Phòng PHP&CB xây dựng quy chế mới mà vẫn thực hiện quy chế cũ; chưa phối hợp xây dựng phương án tự chủ tài chính và đề án vị trí việc làm của TTVHĐA là chưa hoàn thành trách nhiệm chính của ông T, phụ trách Phòng PHP&CB (theo Báo cáo số 247/BC-TTVHĐA ngày 21-10-2019 của TTVHĐA về việc thực hiện nhiệm vụ của TTVHĐA).

Việc xây dựng đơn giá buổi chiếu năm 2019: Trong năm 2019, ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA phụ trách Phòng PHP&CB, không chỉ đạo bộ phận chuyên môn tiến hành xây dựng đơn giá buổi chiếu năm 2019 trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Đến ngày 10-12-2019, Sở VHTT mới nhận được Tờ trình của TTVHĐA và phối hợp với Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt đơn giá buổi chiếu năm 2019. Ngày 25-12-2019, UBND tỉnh B có Văn bản số 7864/UBND-VX về việc áp dụng đơn giá buổi chiếu phim năm 2018 để thực hiện nhiệm vụ chiếu phim lưu động phục vụ trong năm 2019. Như vậy, ông T chưa làm tròn trách nhiệm của mình trong việc xây dựng đơn giá buổi chiếu năm 2019, dẫn đến ách tắc công việc chung của đơn vị và của ngành.

Việc thực hiện Kết luận sau thanh tra: Ngày 13-3-2020, Sở VHTT có Văn bản số 272/SVHTT-TTr về việc báo cáo kết quả thực hiện sau Kết luận thanh tra của Giám đốc Sở. Đến ngày 28-5-2020, TTVHĐA có Báo cáo số 106/BC-TTVHĐA về việc thực hiện Kết luận số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020 của Giám đốc Sở VHTT, nhưng ông Võ Văn T không làm bản kiểm điểm, không có báo cáo bằng văn bản về việc thực hiện các nội dung của Kết luận thanh tra cho Giám đốc Sở. Do vậy, Trung tâm VHĐA chưa tổ chức kiểm điểm, chưa đề xuất hình thức xử lý đối với ông Võ Văn T. Toàn bộ những văn bản có liên quan Sở VHTT đã cung cấp cho Tòa án. Những lời trình bày trên là đúng sự thật, ông xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

2. Ông Mai Ngọc T2 trình bày:

Căn cứ Quyết định số 4742/QĐ-UBND ngày 28-12-2018 của UBND tỉnh B về việc sáp nhập TTPHP&CB vào TTVH tỉnh và tổ chức lại thành TTVHĐA, đi vào hoạt động ngày 10-01-2019. Ông được Giám đốc Sở VHTT ban hành quyết định phân công làm Quyền Giám đốc TTVHĐA, ông Võ Văn T làm Phó Giám đốc TTVHĐA, với chức trách nhiệm vụ được giao và đơn vị mới sáp nhập có nhiều việc cần ổn định để thực hiện công việc của đơn vị. Trong trong 03 năm 2019 – 2021, ông T không phối hợp cùng với lãnh đạo Trung tâm triển khai thực hiện nhiệm vụ, né tránh công việc, gây bè phái dẫn đến mất đoàn kết nội bộ.... Bản thân ông T không chấp hành Thông báo số 181/TB-TTVHĐA về việc phân công nhiệm vụ và trách nhiệm trong lãnh đạo để thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị mà chỉ lo viết đơn gửi

nhiều cấp phần nản việc sáp nhập, dẫn đến công việc chuyên môn gây ra nhiều ách tắc, đơn vị không được khen thưởng, tư tưởng toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động nặng nề, từ đó bản thân ông T không hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2019. Toàn bộ quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị, ông T không tham gia dự họp để triển khai công tác bàn giao tài chính, tài sản (Hồ sơ đã cung cấp cho tòa trước đây).

Đặc biệt là đơn giá chiếu phim năm 2019, nội dung này ông T nói thuộc trách nhiệm của Sở VH TT là không đúng. Từ đó, Trung tâm không có cơ sở để thanh toán tiền lương cho cán bộ, viên chức, người lao động mà phải tạm ứng nguồn để thanh toán. Việc này làm ảnh hưởng đến đời sống cán bộ, viên chức, người lao động, cụ thể: Tạm ứng để thanh toán tiền lương cho 26 người (128.190.889đ/tháng x 12 tháng) = 1.538.290.668đ. Vấn đề này rất nghiêm trọng, thuộc về trách nhiệm của ông T. Đến ngày 25-12-2019, UBND tỉnh mới đồng ý ra Công văn số 7864/UBND-VX về việc áp dụng đơn giá buổi chiếu phim năm 2018 để thực hiện nhiệm vụ chiếu phim lưu động phục vụ trong năm 2019. Nếu UBND tỉnh không đồng ý bằng văn bản nêu trên thì đơn vị còn gặp khó khăn khôn lường và có nhiều tư tưởng diễn biến phức tạp liên quan đến tiền lương của cán bộ, viên chức, người lao động. Những lời trình bày trên là đúng sự thật, ông xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 08/2023/LĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn T về việc hủy Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T, buộc khôi phục lại vị trí việc làm, bồi thường thiệt hại, xin lỗi, cải chính công khai.

Ngoài ra, bản án lao động sơ thẩm còn quyết định về án phí lao động sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 05/6/2023 ông Võ Văn T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng Dân sự;

2. Về việc giải quyết vụ án: Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B ban hành Quyết định số 172 ngày 28/4/2021 về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông T là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và có căn cứ được quy định tại các Điều 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37 Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Căn cứ theo quyết định số 172 có hiệu lực các cơ quan chức năng đã tiến hành xem xét và chi trả toàn bộ, đầy đủ các khoản bảo hiểm cho ông T theo quy định nên không có cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T. Do đó, đề nghị HĐXXPT không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Võ Văn T, áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015 giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm của TAND thành phố Quy Nhơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Võ Văn T, HĐXX nhận thấy:

[1.1] Tại đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung, ông T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B (về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T).

- Khôi phục lại vị trí việc làm theo đúng Quyết định số 148/QĐ-SVHTT ngày 24-5-2019 của Sở V về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc T4.

- Trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đóng 2% kinh phí Công đoàn trong thời gian buộc thôi việc từ ngày 28-4-2021 cho đến khi làm việc lại tại TTVH tỉnh B, tạm tính đến ngày 30-4-2023 là: Tiền lương 190.720.000đ (tính đến tháng 12/2023 là 264.856.400đ); BHXH, BHYT, BHTN 41.004.800đ (tính đến tháng 12/2023 là 84.754.048đ; kinh phí Công đoàn 3.814.400đ (tính đến tháng 12/2023 là 7.945.692đ); tổng cộng là 376.924.140đ.

- Trả thêm một khoản tiền ít nhất bằng 02 tháng tiền lương theo mức lương hiện hưởng là 16.032.400đ (tính đến tháng 12/2023 là 19.368.000đ)

- Buộc bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm do kỷ luật buộc thôi việc trái pháp luật, cụ thể:

- + Thiệt hại về sức khỏe gồm: Chi phí thực tế tiền thuốc trong thời gian điều trị bệnh từ tháng 5-2021 đến tháng 7-2022 là 20.320.000đ; thu nhập thực tế bị mất do sức khỏe bị xâm phạm là 38.069.500đ (tính đến tháng 12/2023 là 43.926.290đ); khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần là 74.500.000đ (tính đến tháng 12/2023 là 90.000.000đ).

- + Thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín gồm: Thu nhập thực tế bị mất trong 02 năm là 120.000.000đ; khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần là 14.900.000đ (tính đến tháng 12/2023 là 18.000.000đ)

- Buộc xin lỗi, cải chính công khai bằng văn bản gửi đến UBND tỉnh B, các Sở, Ban, Ngành tỉnh Bình Định, Cục Đ, Bộ V, Thanh tra Chính phủ, các cơ quan Điện ảnh của 26 tỉnh thành kết nghĩa với Điện ảnh tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và quy định tại Điều 41, Điều 46 Bộ luật lao động, Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý vụ án lao động là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại đơn khởi kiện ông T ghi người bị kiện là Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định nên Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B được xác định là bị đơn trong vụ án, theo quy định tại Điều 68 của BLTTDS;

Về pháp luật áp dụng: Tại thời điểm xử lý kỷ luật ông T thì Luật viên chức đã có hiệu lực pháp luật (01/7/2020) nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng: Luật Viên chức sửa đổi năm 2019; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định 10/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2002 của UBND tỉnh B ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức,

viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh B; Luật lao động năm 2019 là đúng quy định.

[1.2]. Xét yêu cầu hủy Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 của Giám đốc Sở V về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T.

[1.2.1]. Về thẩm quyền ban hành Quyết định xử lý kỷ luật:

Quyết định số 39/QĐ-SNV ngày 25-8-2008 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh B về việc bổ nhiệm ngạch và xếp lương viên chức đối với ông Võ Văn T, thuộc TTPHP&CB trực thuộc Sở VH TT; Quyết định số 4742/QĐ-UBND ngày 28-12-2018 của UBND tỉnh B về việc xác nhập TTPHP&CB vào TTVH và tổ chức lại thành TTVHĐA, đi vào hoạt động kể từ ngày 10-01-2019; Quyết định số 148/QĐ-SVHTT ngày 24-5-2019 của Giám đốc Sở V về việc điều động ông Võ Văn T, Giám đốc TTPHP&CB đến nhận công tác tại TTVHĐA và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc TTVHĐA trực thuộc Sở VH TT;

Ông Võ Văn T là viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc Trung tâm Văn hóa Điện ảnh tỉnh B trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B. Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh B, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh B quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở V1 có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng và có người đại diện theo pháp luật nên việc xử lý kỷ luật viên chức do Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện không phải do UBND tỉnh B xem xét thực hiện.

Theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với viên chức thì thẩm quyền của Giám đốc Sở V được quyền xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật. Như vậy, tại thời điểm ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 thì ông Võ Văn T đang giữ chức Phó Giám đốc TTVHĐA, Giám đốc Sở VH TT là người ký quyết định xử lý kỷ luật ông Võ Văn T là đúng về thẩm quyền.

[1.2.2]. Về lý do kỷ luật buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T:

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25-10-2017 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; trong chương trình, mục tiêu, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh B đã ban hành Quyết định số 4742/QĐ-UBND ngày 28-12-2018 về việc sáp nhập Trung tâm phát hành phim và Chiếu bóng (TTPHP&CB) vào Trung tâm Văn hóa tỉnh B (TTVH tỉnh) và tổ chức lại thành Trung tâm Văn hóa Điện ảnh tỉnh B (TTVHĐA tỉnh), kể từ ngày 10-01-2019. Quá trình triển khai việc sáp nhập, Giám đốc Sở V có Công văn số 1420/SVHTT-KHTC ngày 16-8-2019 thực hiện bàn giao, nhận tài sản, tài chính của 02 đơn vị TTVH và TTPHP&CB, xây dựng lại phương án tự chủ tài chính sau khi sáp nhập thành TTVHĐA tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm

vụ nêu trên, trong nội bộ TTVHĐA tỉnh đã nảy sinh nhiều vấn đề vi phạm dẫn đến chậm trễ chưa thực hiện.

Ngày 22-11-2019, Giám đốc Sở VHTT có Công văn số 1941/SVHTT-KHTC về việc triển khai công tác tổ chức bàn giao, nhận tài sản, tài chính của TTPHP&CB và TTVH tỉnh sau khi sáp nhập thành TTVHĐA, xây dựng phương án tự chủ tài chính, trong đó có nêu: *“Ông Võ Văn T, Phó Giám đốc TTVHĐA tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo các bộ phận chuyên môn chậm nhất đến ngày 27-11-2019 phải thực hiện hoàn thành các công việc bàn giao, nhận tài sản, tài chính và phối hợp xây dựng phương án tự chủ tài chính của TTVHĐA tỉnh; thủ trưởng TTVHĐA tỉnh tăng cường trách nhiệm trong công tác phối hợp xử lý, khẩn trương tổ chức thực hiện, chậm nhất trước ngày 29-11-2019 phải hoàn thành các công việc trên”*. Nhưng ông T không làm tròn vai trò, chức trách nhiệm vụ của mình nên giám đốc sở ban hành Quyết định 383/QĐ-SVHTT ngày 04/12/2019 về việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của ông T trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Căn cứ vào Kết luận thanh tra số 22/KL-SVHTT ngày 08-01-2020 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Võ Văn T có những vi phạm sau:

- Tại thời điểm thanh tra, ông T vẫn chưa chỉ đạo việc bàn giao, nhận tài sản, tài chính của đơn vị TTPHP&CB cho TTVHĐA; chưa phối hợp xây dựng phương án tự chủ tài chính, đề án vị trí việc làm của đơn vị; chưa xây dựng quy chế làm việc của Phòng PHP&CB gửi về Trung tâm VHĐA để xây dựng thành quy chế hoạt động chung là không thực hiện nhiệm vụ được giao mà không có lý do chính đáng.

- Ông T là Phó Giám đốc TTVHĐA phụ trách Phòng PHP&CB, nhưng không chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng đơn giá buổi chiếu năm 2019 trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để kịp thời có nguồn kinh phí phục vụ cho các hoạt động thường xuyên của đơn vị, lẽ ra việc này phải được thực hiện từ cuối năm 2018. Mặc dù, Phòng PHP&CB đã kịp thời triển khai kế hoạch chiếu bóng phục vụ nhiệm vụ chính trị đạt kế hoạch nhà nước giao, nhưng việc ông T chưa làm tròn trách nhiệm của mình trong việc xây dựng đơn giá buổi chiếu năm 2019 đã gây ách tắc công việc chung của đơn vị, của ngành và ảnh hưởng nghiêm trọng đến thu nhập và đời sống của những người lao động thuộc Phòng PHP&CB bởi thu nhập chính của họ được chi trả từ nguồn dịch vụ tự trang trải và nguồn kinh phí nhà nước đặt hàng chiếu bóng hàng năm.

- Sau khi có Kết luận thanh tra, ông T không thực hiện quyền khiếu nại trong thời hiệu khiếu nại quy định tại Điều 9 của Luật Khiếu nại coi như tự từ bỏ quyền khiếu nại của mình. Đến ngày 31-7-2020, ông T mới có đơn báo cáo gửi đến Giám đốc Sở VHTT nêu ý kiến không đồng ý, yêu cầu thu hồi, chỉnh sửa Kết luận thanh tra mặc dù trước đó Sở VHTT đã có nhiều văn bản đôn đốc, nhắc nhở đối với TTVHĐA. Ông T không làm bản kiểm điểm cho đến cuộc họp ngày 13-8-2020 của TTVHĐA cũng không có bản kiểm điểm. Việc làm này thể hiện ý thức thiếu trách nhiệm của ông T, làm chậm trễ việc tổ chức cuộc họp kiểm điểm sau thanh tra mà không có lý do chính đáng.

- Trong thời gian chờ xem xét kỷ luật, ông T đã liên lạc với Trần Văn C1, Võ Triệu T3 để 02 đối tượng này đến nhà riêng của ông Tạ Xuân C (người có thẩm

quyền xử lý kỷ luật) vào trưa ngày 07-10-2020 với ý đe dọa nhằm gây áp lực nhưng không gặp ông C. Vụ việc đã có kết luận của Công an tỉnh B tại Văn bản số 03/CAT-PA03 ngày 04-01-2021. Việc này chẳng những gây bức xúc cho cá nhân và gia đình ông C mà những tin đồn cũng như các thông tin báo chí phản ánh sau đó đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, uy tín của ông C, đến việc xem xét kỷ luật đối với ông T. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Công văn số 07/UBND-NC ngày 11/01/2021 có ý kiến giao Sở Văn hóa và Thể thao xem xét xử lý kỷ luật đối với ông Võ Văn T về các hành vi vi phạm theo kết quả xác minh của Công an.

Việc xem xét kỷ luật ông T phải tạm dừng vì có Đơn khiếu nại ngày 17-8-2020 của ông T do Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến Sở VHTT ngày 09-09-2020. Sau khi xác minh nội dung khiếu nại, Giám đốc Sở VHTT ban hành Quyết định số 209/QĐ-SVHTT ngày 07-10-2020 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông T. Không đồng ý, ông T tiếp tục có Đơn khiếu nại ngày 27-10-2020 gửi đến Ban Tiếp công dân tỉnh và lần này đơn được chuyển đến Thanh tra tỉnh Bình Định. Ngày 18-11-2020, Thanh tra tỉnh có Quyết định số 806/QĐ-TTT về việc xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 17-3-2021, Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 906/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông T. Kết quả 02 lần xác minh, giải quyết khiếu nại nêu trên đều khẳng định những sai phạm của ông T như đã nhận định trên.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 3 Điều 17, khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về việc xử lý cán bộ, công chức, viên chức thì xét thấy các hành vi vi phạm nêu trên của ông T là viên chức quản lý gây hậu quả rất nghiêm trọng. Như vậy về lý do kỷ luật buộc thôi việc đối với ông T là hoàn toàn đúng quy định.

[1.2.3]. Về trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật:

Ngày 13/8/2020 Trung tâm V tổ chức cuộc họp kiểm điểm ông Võ Văn T dưới sự chủ trì của ông Mai Ngọc T2 là Quyền giám đốc Trung tâm V; ngày 18/8/2020 Sở văn hóa thể thao ban hành quyết định số 176/QĐ-SVHTT về việc thành lập Hội đồng kỷ luật; ngày 06/4/2021 Sở văn hóa thể thao ban hành quyết định số 154/QĐ-SVHTT về việc kiện toàn Hội đồng kỷ luật; Ngày 22/4/2021 tiến hành họp hội đồng kỷ luật. Đến ngày 28/4/2021 Giám đốc sở văn hóa và thể thao tỉnh B ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T - Phó giám đốc Trung tâm văn hóa điện ảnh tỉnh B vì đã có hành vi vi phạm đặc biệt nghiêm trọng. Như vậy trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với viên chức ông Võ Văn T là đúng quy định pháp luật.

[1.2.4]. Về thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật:

Về thời hiệu xử lý kỷ luật là thời hạn mà khi hết thời hạn đó thì viên chức có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm của ông T trong năm 2019. Căn cứ theo Điều 5 Nghị định 112/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 53 Luật viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019 thì thời hiệu xử lý kỷ luật đối với ông T là 05 năm. Do đó, thời hiệu xử lý kỷ luật ông T là vẫn còn.

Đối với thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức là khoảng thời gian từ khi phát hiện hành vi vi phạm của viên chức đến khi có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền. Căn cứ theo Điều 5 Nghị định 112/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 53 Luật viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019 thì quy định thời hạn xử lý kỷ luật không quá 90 ngày; trường hợp vụ việc có tình tiết phức tạp cần có thời gian thanh tra, kiểm tra để xác minh làm rõ thêm thì thời hạn xử lý kỷ luật có thể kéo dài nhưng không quá 150 ngày. Nhưng trong trường hợp ông T từ khi phát hiện vi phạm theo kết luận thanh tra số 22 ngày 08/01/2020 đến ngày 28/4/2021 mới ban hành quyết định xử lý kỷ luật ông T là quá thời hạn xử lý kỷ luật đối với ông T. Việc vi phạm thời hạn xử lý kỷ luật một phần do ông T có đơn khiếu nại và cần thời gian xác minh giải quyết khiếu nại. Tuy nhiên, sai sót này chỉ là mặt hình thức, không ảnh hưởng trực tiếp đến nội dung của Quyết định nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải hủy quyết định vì lý do này, sai sót này người ban hành quyết định cần phải rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Như vậy, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B ban hành Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28/4/2021 về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên không có căn cứ để hủy quyết định này.

[1.3]. Xét các yêu cầu khởi kiện khác của ông T: Hội đồng xét xử đã xác định không có căn cứ hủy Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28/4/2021 của Giám đốc Sở V nên các yêu cầu khởi kiện khác của ông T như buộc khôi phục lại vị trí việc làm, bồi thường thiệt hại, xin lỗi, cải chính công khai cũng không có cơ sở để chấp nhận.

Mặt khác, ông T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nhưng tại giai đoạn xét xử phúc thẩm ông không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ.

[2] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Võ Văn T, áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015 giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm của TAND thành phố Quy Nhơn.

[3] Về án phí phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của ông T không được HĐXX phúc thẩm chấp nhận nhưng căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì yêu cầu khởi kiện của ông T thuộc trường hợp được miễn án phí phúc thẩm nên ông T không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn T, áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm của TAND thành phố Quy Nhơn là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 16; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 18; khoản 1 Điều 19 của Luật Viên chức;

Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Võ Văn T. Giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm số 08/2023/LĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn T về việc hủy Quyết định số 172/QĐ-SVHTT ngày 28-4-2021 của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh B về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc đối với ông Võ Văn T, buộc khôi phục lại vị trí việc làm, bồi thường thiệt hại, xin lỗi, cải chính công khai.

3. Về án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm: Ông Võ Văn T được miễn nộp

Hoàn trả cho ông Võ Văn T tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000048 ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thành phố Quy Nhơn;
- CCTHADS thành phố Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng